

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 THÁNG 2 (NHÓM 13-18 THÁNG)

TỪ 17/02/2025 ĐẾN 21/02/2025

HÌNH THỨC SINH HOẠT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
Đón trẻ	Cô hỏi thăm 2 ngày nghỉ bé làm gì?sinh hoạt thế nào? Sức khỏe bé ra sao?...	Nhắc trẻ khi độ nón bảo hiểm đeo khẩu trang,ngồi ngoan trên xe ba, mẹ chở đến trường.	Cô nhắc nhở trẻ không mang đồ chơi, bánh kẹo, đồ chơi nhỏ vào lớp...	Nhắc trẻ chào ba, mẹ, ông, bà, cô khi đến lớp.	Nhắc trẻ cất giỏ và dép vào tủ của bản thân
Thể dục sáng	Các bài tập phát triển nhóm cơ và hô hấp Hô hấp: tập hít thở Tay: 2 tay đưa ra phía trước, đưa ra sau Bụng: nghiêng người sang 2 bên Chân: ngồi xuống, đứng lên.				
Trò chuyện	Trò chuyện với trẻ ở nhà con làm gì? Đi chơi ở đâu?...	Giới thiệu về những con ếch, con ếch có gì đặc biệt...	Cô cho trẻ chơi đồ chơi, khi trẻ chơi cô hỏi trẻ đồ chơi nào to. Đồ chơi nào nhỏ?....	cô cùng chơi trò chơi “tay em”, hỏi trẻ tay đâu?tay để làm gì? ...	Giới thiệu về những con voi vcó gì đặc biệt...
Hoạt động chung (hoạt động có chủ đích)	THỂ DỤC Đứng ném bóng -Địa điểm dạy: trong lớp	NHẬN THỨC (nhận biết tập nói) Nhận biết tập nói: tay - chân -Địa điểm dạy: hành lang NGÔN NGỮ Kể chuyện: thỏ ngoan - Địa điểm dạy: trong lớp	XẾP CHỒNG Xếp chồng 5 khối -Địa điểm dạy: trong lớp Chơi tập “Chọn đồ vật- đồ chơi” Chuẩn bị: đồ vật, đồ chơi. Cô yêu cầu trẻ chọn	ÂM NHẠC Vận động theo nhạc: Chiếc khăn tay -Địa điểm dạy: hàng lang Chơi tập Lật - mở trang sách Chuẩn bị: sách to có tranh đẹp bằng bìa cứng	NGÔN NGỮ Thơ: rửa mặt, rửa tay - Địa điểm dạy: hàng lang Chơi tập Tập trẻ biết một số hành vi giao tiếp như: chào. Cô trò chuyện với trẻ, trẻ biết chào cô, ba,

			đồ vật, đồ chơi và gọi tên đồ vật, đồ chơi đã chọn.	Cô lật từng trang sách cho trẻ xem. Trẻ thực hiện.	mẹ... khi đến lớp
Hoạt động vui chơi	Trẻ biết thực hiện hành động mô phỏng sự việc nhất định Trò chơi giả bộ có cốt chuyện Nội dung cốt chuyện của trò chơi: Một vài hành động đơn lẻ trong sinh hoạt hằng ngày như: đút bé ăn ,ru bé ngủ,tắm cho bé, Sử dụng vật thay thế do người lớn gợi ý, có một vài tình tiết riêng biệt.Chấp nhận sự tham gia của bạn vào trò chơi của mình Biện pháp: Trẻ tự chơi, cô quan sát gợi ý cho trẻ chơi khi trẻ chơi gặp khó khăn. Phương tiện: rãnh gợi ý bé tắm , bé ăn, bé ngủ trên tường. Đồ chơi: chén, muỗng, ly, khăn, yếm, nôi búp bê, áo ,quần búp bê, thau tắm, chai sữa tắm... Trẻ tuân thủ nguyên tắc trò chơi Trò chơi có luật: Hành động chơi: Trẻ tích cực, hứng thú khi tham gia hoạt động. Thích thú chơi cùng bạn,trẻ chơi thành thạo. Có những biểu hiện chia sẻ với bạn trò chơi của mình. Biện pháp: Trẻ tự chơi, cô quan sát, hỗ trợ khi trẻ chơi gặp khó khăn... Phương tiện: Tìm đồ chơi có màu xanh - đỏ(to - nhỏ), tìm hình giống nhau, tìm hình to - nhỏ... Trẻ biết xếp chồng để tạo ra mô hình xây dựng Trò chơi xây dựng: Hành động chơi: trẻ hứng thú khi làm ra mô hình, Trẻ biết xếp theo đề tài.Biết xếp chồng 4 khối có độ vững chãi nhất định Biện pháp: Trẻ tự xếp mô hình, cô hỗ trợ trẻ gặp khó khăn khi xếp mô hình. Phương tiện:Khối giấy, nhựa hình vuông, chữ nhật , tam giác các màu, khối trụ tròn, lon sữa,chậu hoa, khối hình chóp.				
Hoạt động ngoài trời	Quan sát cây lá màu: +Đây là gì? + Tên cây là gì? Chơi tự do: Giữ được thăng bằng, khéo léo trong vận động. “ Tung bóng”	TC VĐ: “ Tàu hỏa” Chơi tự do: Tập trẻ khéo léo Cô chuẩn bị: câu cá, thăm cảm giác chân	Quan sát cây ngũ gia bì: +Đây là gì? + Tên cây là gì ? Chơi tự do: Tập trẻ khéo léo, biết chăm sóc cây Tưới cây: trẻ biết cảm bình tưới cây	Trò chơi dân gian: “ chim bay cò bay” Chơi tự do: tập trẻ khéo léo Chơi câu cá Cô chuẩn bị: cá, cần câu hồ nước.	TC VĐ: “ các chú chim sẻ” Chơi tự do: giữ được thăng bằng trong vận động đi Cô chuẩn bị: xe đạp, dây, bóng

	Chuẩn bị: bóng..		Cô chuẩn bị: bình tưới cây..		
Giờ ăn Vệ sinh	Tập ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	Tập ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	Tập ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	Tập ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	Tập ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.
Ngủ					
Hoạt động chiều	Nhóm 1: Xem tranh chỉ các nhân vật trong tranh; tranh em bé đang ngủ, bé đi chơi....cô hỏi trẻ bé đang làm gì?... Nhóm 2: Vài trẻ chưa thực hiện được “Đứng ném bóng”. cô cho trẻ thực hiện.	Nhóm 1: Ném vị thức ăn: Cô cho trẻ ném đồ ăn trước khi ăn, hỏi trẻ có ngon không? Con thích ăn món ăn nào? Nhóm 2: Vài trẻ chưa nhận biết “ tay - chân”. cô cho trẻ trò chuyện về tay - chân.	Nhóm 1: Nghe các bài hát: con cò bé bé, rửa mặt như mèo.... Nhóm 2: Vài trẻ chưa xếp chồng được 5 khối.Cô cho trẻ thực hiện..	Nhóm 1: Nghe kể chuyện đơn giản theo tranh: ông và bé tưới cây, bác sĩ khám bệnh... Nhóm 2: Vài bé chưa thực hiện vận động “Ciếc khăn tay”. Cô cho trẻ thực hiện.	Nhóm 1: Đóng mở nắp có ren. Lồng hộp tròn, vuông Nhóm 2: Vài trẻ chưa đọc được bài thơ “rửa mặt, rửa tay”. cô cho trẻ đọc thơ cùng cô nhiều lần.
Trả trẻ	Nhắc trẻ chào cô, ba, mẹ trước khi ra về.	Nhắc trẻ giữ ấm cơ thể, mặc áo ấm khi lên xe về nhà.	Nhắc trẻ lấy giỏ và giấy trong ngăn tủ trước khi ra về.	Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ trong lớp.	Nhắc trẻ đội nón,mang khẩu trang vào.
Nhận xét cuối	.Sức khỏe: các bé đi học đều.	Sức khỏe: các bé đi học đều.	Sức khỏe: các bé đi học đều.	Sức khỏe: các bé đi học đều.	Sức khỏe: các bé đi học đều.

ngày.	Kiến thức: trẻ biết thực hiện vận động “ Đứng ném bóng” Kỹ năng: ném bóng thẳng bằng, khéo léo. Thái độ: Thích thú chơi cùng bạn,	Kiến thức: trẻ nhận biết tay - chân và đặc điểm của tay - chân. Kỹ năng: trẻ có kỹ năng dùng tay - chân để phục vụ bản thân. Thái độ: trẻ hứng thú khi hoạt động.	Kiến thức: trẻ biết xếp chồng 5 khối Kỹ năng: trẻ biết một tay vịn khối vuông, một tay cầm khối chữ nhật xếp chồng lên khối vuông. Thái độ: trẻ những biểu hiện chia sẻ với bạn trò chơi của mình	Kiến thức: trẻ biết vận động theo nhạc “Chiếc khăn tay” Kỹ năng: trẻ vận động nhịp nhàng vui tươi theo nhạc bài hát “Chiếc khăn tay” Thái độ: trẻ hứng thú khi hoạt động.	Kiến thức: trẻ đọc thơ “ Rửa mặt, rửa tay” Kỹ năng: trẻ tự phục vụ bản thân như: làm quen với rửa tay, rửa mặt... . Thái độ: trẻ những biểu hiện chia sẻ với bạn trò chơi của mình.
-------	---	---	---	---	---

KẾ HOẠCH TUẦN 3 THÁNG 2 (NHÓM 25-36 THÁNG)

Từ ngày 17/02 đến ngày 21/02/2025

Hoạt động	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, thói quen của trẻ.				
Trò chuyện sáng	- Dỗ dành trẻ, chơi trò chơi nhỏ tạo niềm vui cho trẻ.				
Chơi - tập	Trẻ thực hiện được các vận động giữ thăng bằng khi đi trong đường hẹp có bề vật trên tay và ném trúng đích nằm ngang.	Trẻ nghe và nhận biết tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. (Chó, mèo) Bài tập (Trang 12) Toán	Trẻ nghe, hiểu nội dung câu chuyện ngắn đơn giản: “Chiếc ô tô đỏ”	Trẻ thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài qua hoạt động tìm hiểu về con cá.	Trẻ biết hát theo cô bài hát “Lời chào buổi sáng”
Hoạt động góc	*Chơi thao tác vai: trẻ chơi với búp bê. - Chơi khám bệnh cho bé - Bế em. - Ru em ngủ. - khám bệnh cho bé -chơi kẹp gai nhím, câu cá - HĐVĐV: đập bi, đập chuột, đập muỗi - Nghe đọc thơ bài bạn mới, cháu chào ông ạ				
Hoạt động ngoài trời	- Chơi cầu trượt, xe chòi chân, chơi banh. - Cho trẻ làm quen 1 số đồ chơi ngoài trời				
Vệ sinh, ăn, ngủ	* Vệ sinh: - Lau tay và lau mặt cho trẻ trước khi ăn, khi bị bẩn - Thay tã, thay quần áo cho trẻ - Uống sữa - Cho trẻ đi vệ sinh; vệ sinh vùng kín cho trẻ. Lau tay và lau mặt cho trẻ trước khi ăn.				

	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định. * Giờ ăn: - Đồ dành để trẻ ăn và uống sữa. - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. * Ngủ trưa: - Trẻ ngủ trưa, cô bao quát trẻ ngủ. - Ngủ 1 giấc buổi trưa.				
Chơi – tập	- Trẻ nghe một số bài hát: trường chúng cháu là trường mầm non. Chơi lắp ráp				
Trả trẻ	- Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày.				
Nhận xét cuối ngày					

KẾ HOẠCH TUẦN 3 THÁNG 2 (KHỐI 3-4 TUỔI)

Hoạt động	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	Trao đổi nhanh với PH tình hình sức khỏe, sở thích ăn uống ở nhà ... của trẻ. Cùng trẻ thực hiện chọn tâm trạng cảm xúc của bé khi đến lớp Bé thực hiện tìm kí hiệu bảng tên điểm danh bé đến lớp				
Trò chuyện sáng	Cô ổn định lớp, thực hiện xếp hàng chia 4 tổ cả lớp. Chơi trò chơi “Con cá” Trò chuyện sáng: + Đố các con con vật nào sống dưới nước?				
Giờ học	TC: Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động: Bò theo hướng thẳng kết hợp ném bóng trúng đích.	CCKNS: Trẻ tìm hiểu khám phá đặc điểm nổi bật của con vật sống dưới nước TT: bài tập khoa học xã hội trang 13	NN: Trẻ nghe hiểu câu chuyện " Cá chép con" TT: bài tập tạo hình trang 4	KNS: Kỹ năng gấp khăn mặt	Thẩm mỹ: Vận động theo nhạc bài hát "Cá vàng bơi"

Hoạt động góc	* Góc tạo hình: - Trẻ tô màu các con vật sống trong rừng - Trẻ có các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt đan tết quả thơm * Góc xây dựng: - Hiện diện trước hoặc trong khi xếp , sau khi mô hình được làm xong - Trẻ biết xây dựng những mô hình đơn giản và gắn gũi mà trẻ thường thấy xung quanh vào những ngày tết (nhà, vườn hoa, công viên, sở thú) - Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định * Góc gia đình: - Tạo sự linh hoạt tình tiết của nội dung cốt chuyện - Tình huống giả bộ đa dạng, phong phú: Đi sở thú chơi - Rủ nhau chơi, thỏa thuận về trò chơi và chuẩn bị đồ chơi, nơi chơi... cho trò chơi chung - Nhóm chơi quen thuộc, luôn chấp nhận bạn mới * Góc học tập: - Trẻ có một số phẩm chất cá nhân mạnh dạn, tự tin, tự lực: Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi. - Tuân thủ luật chơi				

Hoạt động ngoài trời	* Quan sát: - Con cua - Con kiến - Con bọ cánh cứng - Con bướm * TCDG: - Lộn cầu vòng - Lùa vịt - Mèo bắt chuột - Cá sấu lên bờ *TCVĐ: - Chuyển bóng theo hàng ngang - Chuyển bóng theo hàng dọc, tung bắt bóng *Lao động: - Phân loại rác - Trục nhật dọn bàn ăn cùng cô. *Chơi tự do: - Chơi trò chơi khu vực: bãi cỏ (bò chui qua cổng, đi thăng bằng trên ghế thể dục), khu leo núi.
------------------------------------	--

	- Chơi với bóng, ném bóng vào rổ, ném bóng trúng đích, lăn bóng. - Nhặt bóng theo màu. - Chơi với phân vẽ: vẽ hình tròn, quả bóng,...				
Vệ sinh, ăn, ngủ	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe tập rửa tay bằng xà phòng: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giấy khi đi học. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.				
Sinh hoạt chiều	Xem tivi về thế giới động vật sống dưới nước	Chơi trò chơi vận động “Trời nắng trời mưa” Chơi sân cỏ: Bò chui qua cổng, chuyền bóng,...	- Ôn lại thơ “Thỏ Bông bị ốm” - Đọc thơ “ĐI cầu đi quán ”	- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh răng miệng, đánh răng trước khi đi ngủ và buổi sáng sau khi ngủ dậy.	Nhận xét tuyên dương các bạn trong tuần có tiến bộ: đi học không khóc nhè, ăn giỏi, làm bài tập tốt,...
Trả trẻ	Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe trẻ trong ngày, chế độ ăn uống của trẻ tại lớp.				
Nhận xét cuối ngày					.

KẾ HOẠCH TUẦN 3 THÁNG 2 (KHỐI 4-5 TUỔI)

Từ ngày 17/2 đến ngày 21/2

Hoạt động	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	Trẻ biết chào hỏi người lớn lễ phép.	Trẻ biết chào hỏi người lớn lễ phép.	Trẻ biết chào hỏi người lớn lễ phép.	Trẻ biết chào hỏi người lớn lễ phép.	Trẻ biết chào hỏi người lớn lễ phép.
Trò chuyện sáng	Trò chuyện về tâm trạng bé, chủ đề, sự kiện theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân	Trò chuyện về tâm trạng bé, chủ đề, sự kiện theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân	Trò chuyện về tâm trạng bé, chủ đề, sự kiện theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân	Trò chuyện về tâm trạng bé, chủ đề, sự kiện theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân	Trò chuyện về tâm trạng bé, chủ đề, sự kiện theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân
Giờ học	PTTC: Trẻ So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	CCKNS: Trẻ nhận biết tìm hiểu đặc điểm các bộ phận cơ thể và đời sống của con rùa. TĂNG TIẾT: Làm BTTH tạo hình trang 12	PTTM: Trẻ cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục: Tranh con rùa.	Kể lại truyện đã được nghe, truyện có nhiều tình tiết theo trình tự. “ Thỏ và rùa” TĂNG TIẾT: Làm bài tập KHVXH trang số 11	KNS: Đeo mũ bảo hiểm

Hoạt động góc	Góc xây dựng: -MĐYC:Trẻ có khả năng thực hiện mô hình theo Sơ đồ -Chơi công viên, xây đường phố. - CB: Gạch, ống chỉ, khối bitis... Góc phân vai: -MĐYC:Linh hoạt thay đổi vai chơi phù hợp THGB: -Chơi bán trái cây, pha nước chanh. - CB: đồ dùng bán trái cây, đồ chơi bán nước. Góc học tập: -MĐYC:Đúng, phù hợp với mục tiêu -Chơi xếp hạt tạo hình. - CB: đồ chơi gắn hạt nút nhựa tạo hình. Góc tạo hình: -MĐYC:Tuân thủ một cách có ý thức -Chơi tạo hình từ lá cây - CB: lá cây, hạt, bút sáp... Góc thư viện: -MĐYC: Biết cách lật mở sách đúng cách. - Đọc sách - CB: sách, truyện.				
Hoạt động ngoài trời	* Quan sát: - Quan sát: Luống rau mầm, cây mít, hoa mười giờ. * TCDG: chơi thành thạo - Mèo bắt chuột - Cá sấu lên bờ * Chơi tự do:				

	- Ném bóng vào rổ, leo thang dây, đi thăng bằng trên bục cao thấp... * TCVD: chơi thành thạo - Chạy tiếp sức * Lao động: - Nhặt rác, lau ghế				
Vệ sinh, ăn, ngủ	Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe	Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe	Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe	Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe	Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe
Sinh hoạt chiều	Học NK: Tiếng anh Làm bài tập đồ nét	Ôn hát “Chú voi con ở bản đôn” Học NK: Nhịp điệu	Học NK: Tiếng anh Làm bài tập đồ nét	Hát các bài hát đã học	Tìm hiểu về một số động vật dưới nước
Trả trẻ	Lấy đồ đúng ngăn tủ đã qui định theo kí hiệu	Lấy đồ đúng ngăn tủ đã qui định theo kí hiệu	Lấy đồ đúng ngăn tủ đã qui định theo kí hiệu	Lấy đồ đúng ngăn tủ đã qui định theo kí hiệu	Lấy đồ đúng ngăn tủ đã qui định theo kí hiệu
Nhận xét cuối ngày					

--	--	--	--	--	--

KẾ HOẠCH TUẦN 3 THÁNG 02 (KHỐI 5-6 TUỔI)

Từ ngày 17/02 đến 21/02

Hoạt động	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	Quan sát tình hình sức khỏe,tâm trạng.... của trẻ. Trò chuyện cùng phụ huynh về trẻ.				
Trò chuyện sáng	Trò chuyện, trao đổi về các sự kiện, lễ hội, tâm trạng... của cá nhân trẻ. Mở chủ đề THỜI GIAN Trò chuyện với trẻ về: - Một ngày của con gồm những hoạt động nào? Vào thời gian nào? - Con biết gì về buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối? - Con đã biết cách xem đồng hồ chưa?				
Giờ học	PTNN - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số Tăng tiết: Làm bài tập trong vở KHXH trang 02	CCKNS: Thời gian của một ngày: Cách xem đồng hồ đúng Tăng tiết: làm BT trong vở Toán trang 30.31 8h50-9h20: Hoạt động phòng thông	LQCV Nhận dạng chữ cái s, x trong bảng chữ cái tiếng Việt (chỉ số 91) Bài tập: Chữ cái s vở chữ cái trang 25	Toán Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối và mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày. 9h20-10h: Hoạt động phòng stem:	TC – KNXH: Tham gia sinh nhật bạn tháng 1 và 2

		minh: Trò chơi “xem đồng hồ” (nhóm 1) 9h20-10h: Hoạt động phòng stem: Lắp ráp robun chuyên động (nhóm 2)		Lắp ráp robun chuyên động (nhóm 1)	
Hoạt động góc	* Góc phân vai: - Gia đình, bác sĩ, bán hàng, làm tóc Có nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới Thể hiện nội dung chơi, vai chơi, hành động chơi phù hợp * Góc văn học: kể truyện “Ngày và đêm” - Cho trẻ vẽ tranh và làm tranh sáng tạo theo ý tưởng của trẻ - Làm đồng hồ... (Chuẩn bị: Tranh truyện , rối rời , mô hình) - Trẻ tập làm các nhân vật theo các nguyên vật liệu mở như lá cây, ống hút, đĩa giấy... *Góc xây dựng: xây nhà và sân vườn (Chuẩn bị: gạch, mút bitis, hàng rào, khối gỗ, các nguyên vật liệu....) - Trẻ biết khu vực xây và xây theo bảng vẽ chú ý cách xây theo đúng trình tự của sơ đồ.				

	* Góc LQCV: Sao chép chữ cái, tìm chữ cái trong các từ chứa thời gian (ngày đêm, mặt trời, mặt trăng...). * Góc Toán : - ôn lại các kiến thức đã học, nhận biết các chữ số và viết được các số theo thứ tự từ lớn đến bé 1 – 10 (Chuẩn bị: bài tập treo tường) * Góc âm nhạc: - Các bài hát đã học, nghe hát, hát, VĐMH các bài hát thiếu nhi (Chuẩn bị: Trống, xắc xô, phách tre, mũ nhân vật... - Cho trẻ tự hóa trang theo trang phục của trẻ và biểu diễn trên sân khấu * Góc tạo hình: - Trang trí đồng hồ treo tường - Làm đồng hồ đeo tay				
Hoạt động ngoài trời	Quan sát Thời tiết hôm nay TCVĐ - Lò cò theo hướng thẳng theo khả năng Chơi tự do - Chơi tự do với đồ	TCDG - Rồng rắn lên mây Chơi tự do - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, chơi với phấn, Chơi với lá cây: nhặt lá vàng	TCVĐ - Mèo đuổi chuột - Thỏ đổi chuồng Chơi tự do - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời: phấn, bóng	TCDG Tạt lon Chơi tự do - Chơi với cát: vẽ chữ trên cát, đắp hình trên cát, xúc cát vào chai.	Quan sát: Phương tiện trên đường Chơi tự do - chạy xe đạp, nhảy dây. HĐLĐ: tưới cây,

	chơi ngoài trời: phần, bóng				nhặt lá
Vệ sinh, ăn, ngủ	Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: trật tự khi ăn, khi ngủ; Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (tiêu chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...); biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe				
Sinh hoạt chiều	Đọc thơ: Bình Minh trong vườn Nghe kể chuyện: Sơn Tinh Thủy Tinh 15h-15h30: Hoạt động phòng thể chất: VD: Bật nhảy từ trên cao xuống 40cm (nhóm 2)	Đọc về: Về nói ngược Nghe kể chuyện: Cô con út của Mặt Trời 15h30-16h: Hoạt động phòng nghệ thuật: Chơi với nhạc cụ và biểu diễn trên sân khấu (nhóm 1)	Tập đồ chữ cái x trang 40 15h30-16h: Hoạt động phòng nghệ thuật: “Chơi với nhạc cụ và biểu diễn trên sân khấu (nhóm 2)	Tập viết số từ 1-10 15h-15h30Hoạt động phòng thông minh: Trò chơi “xem đồng hồ” (nhóm 2) 15h30 -16h00: Hoạt động phòng thể chất: VD Bật nhảy từ trên cao xuống 40 cm (nhóm 1)	Đóng chủ đề, ôn lại các kiến thức đã học trong tuần

Trả trẻ	Trao đổi và trò chuyện với phụ huynh về tình hình trong ngày của bé				
Nhận xét cuối ngày	-Tình hình sức khỏe trẻ ổn định, trẻ vui vẻ chào cô và tạm biệt ba mẹ khi đến lớp. -Trẻ có nhu cầu nói chuyện cùng bạn, chơi hòa đồng với bạn. - Đa số trẻ vẽ hình và sao chép chữ cái tốt, tuy nhiên còn bé viết ngược (Hữu Trí, Gia Quý, Hiểu Như)	-Tình hình sức khỏe trẻ ổn định, trẻ vui vẻ chào cô và tạm biệt ba mẹ khi đến lớp. - Trẻ thuộc động tác thể dục không cần cô tập mẫu. -Đa số trẻ nhận biết được thời gian của đồng hồ giờ đúng. Đọc được giờ và vẽ được giờ theo cô yêu cầu	-Tình hình sức khỏe trẻ ổn định, trẻ vui vẻ chào cô và tạm biệt ba mẹ khi đến lớp. - Trẻ nhận dạng được chữ cái s, x trong bảng chữ cái Tiếng Việt (chỉ số 91) tìm được chữ cái s, x xung quanh. - Trẻ làm bài tập cẩn thận.	-Tình hình sức khỏe trẻ ổn định, trẻ vui vẻ chào cô và tạm biệt ba mẹ khi đến lớp. - Trẻ nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối và mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày. Nhưng có một số bé chưa tập trung trong giờ học (Đăng Khoa, Như Ý, Tuấn An, Anh Khôi, Thiên An)	-Tình hình sức khỏe trẻ ổn định, trẻ vui vẻ chào cô và tạm biệt ba mẹ khi đến lớp. - Trẻ vui vẻ, hào hứng khi được tham dự sinh nhật bạn tháng 1 và tháng 2 - Trẻ thích ăn buffet, ăn đa dạng các món ăn và ăn hết suất. Tuy nhiên, buổi trưa trẻ khó ngủ (Gia Hân, Tường Vy)